

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Số: 2641/QĐ-CTCP397

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026
(GT02) thuộc kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Quyết định số 5926/QĐ-BQP ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV 397 thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 1/7/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 397.

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-CTCP397 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Căn cứ Quyết định số 2598/QĐ-CTCP397 ngày 10/12/2025 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 “Về việc phê duyệt kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026”;

Căn cứ Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02) thuộc kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 do phòng Cơ điện vận tải lập ngày 12/12/2025;

Căn cứ Tờ trình ngày 12/12/2025 của Phòng CĐVT về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02) thuộc kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 15/12/2025 của Tổ thẩm định dự toán và KHLCNT về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02) thuộc kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cơ điện vận tải Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02) thuộc kế hoạch Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán:

- Tên hạng mục công việc: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026.

- Tên đơn vị chủ quản: Công ty cổ phần 397; Địa chỉ: Khu Yên Lãng 1, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh.

- Giá trị dự toán: **9.825.499.660 đồng.**

(Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). (Đã bao gồm thuế VAT)

- Đơn vị lập dự toán: Phòng Cơ điện Vận tải.

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02).

- Giá trị gói thầu: **9.825.499.660 đồng.**

(Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). (Đã bao gồm thuế VAT)

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 12 năm 2025.


- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 355 ngày

- Tùy chọn mua thêm: Không.

- Giám sát đấu thầu: Không.

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- PGĐ Huyện (c/đ);
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, CĐVT. K04.

GIÁM ĐỐC



Kiều Văn Sính



BẢNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 26/H. QĐ-CTCP 397 ngày 15/12/2025 của Công ty cổ phần 397)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt nội dung công việc										
1	Công ty cổ phần 397	Gói thầu: Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026 (GT02)	Mua vật tư, hàng hóa các loại phục vụ sản xuất năm 2026	9.825.499.660 đồng	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 12 năm 2025	Theo đơn giá cố định	355 ngày	Không	Không

(Bảng chữ: Chín tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng)/.

Phụ lục

DỰ TOÁN CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số 2641./QĐ-CTCP397 ngày 25.7.2025 của Công ty cổ phần 397

TT	Tên vật tư hàng hóa	ĐVT	Hãng SX /Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền trước VAT (VNĐ)	Thuế VAT	Thành tiền sau VAT (VNĐ)
1	Gỗ kê kích (500*300*300)	Chiếc	Việt Nam	40	380.000	15.200.000	8%	16.416.000
2	Gỗ kê kích (500*300*200)	Chiếc	Việt Nam	40	280.000	11.200.000	8%	12.096.000
3	Gỗ kê kích (500*300*150)	Chiếc	Việt Nam	40	202.500	8.100.000	8%	8.748.000
4	Lốp + săm xe nạp ni tơ 300-18 Casumina	Cái	Việt Nam	5	600.600	3.003.000	8%	3.243.240
5	Khóa việt tiếp gang số 8	Cái	Việt Nam	10	99.000	990.000	8%	1.069.200
6	Đầu nối ren ngoài ống PC-F42	Chiếc	Việt Nam	50	11.000	550.000	8%	594.000
7	Đầu nối ren trong ống PC-F42	Chiếc	Việt Nam	50	11.000	550.000	8%	594.000
8	Góc vuông PC-42	Chiếc	Việt Nam	50	22.000	1.100.000	8%	1.188.000
9	Keo dán ống	Lọ	Việt Nam	50	14.000	700.000	8%	756.000
10	Ống nhựa PC-42 C2	Mét	Việt Nam	100	108.000	10.800.000	8%	11.664.000
11	Đầu nối ren ngoài F 34 x 400	Chiếc	Việt Nam	50	7.000	350.000	8%	378.000
12	Vôi bột	Kg	Việt Nam	50000	5.000	250.000.000	8%	270.000.000
13	Tấm cạnh lưới gầu 600x400x30	Tấm	Việt Nam	5	5.075.000	25.375.000	8%	27.405.000
14	Tấm giữa lưới gầu 1890x400x30	Tấm	Việt Nam	5	14.500.000	72.500.000	8%	78.300.000
15	Cáp hàn 1x35 JEIL	Mét	Việt Nam	50	160.000	8.000.000	8%	8.640.000
16	Lọc dầu diesel 4110000589001	Cái	Trung Quốc	15	363.000	5.445.000	8%	5.880.600
17	Lọc dầu động cơ 4110000556209	Cái	Trung Quốc	15	260.000	3.900.000	8%	4.212.000
18	Lọc tách nước và để sả (4110000589019 + 4110001016004)	Bộ	Trung Quốc	15	1.100.000	16.500.000	8%	17.820.000
19	Ắc cổ gầu Φ 140 × 980	Cái	Việt Nam	20	9.780.000	195.600.000	8%	211.248.000
20	Ắc lưng gầu Φ 140 × 890	Cái	Việt Nam	20	9.200.000	184.000.000	8%	198.720.000
21	Ắc nối cần chính phụ Φ 160 × 1050	Cái	Việt Nam	5	12.725.000	63.625.000	8%	68.715.000
22	Ắc chân cần Φ160× 430	Cái	Việt Nam	10	6.300.000	63.000.000	8%	68.040.000
23	Ắc chân xi lanh nâng cần Φ140× 280	Cái	Việt Nam	10	4.222.500	42.225.000	8%	45.603.000
24	Ắc Φ100×595	Cái	Việt Nam	10	3.975.000	39.750.000	8%	42.930.000
25	Bạc đầu cần Φ140 ×175 ×190	Cái	Việt Nam	20	5.990.000	119.800.000	8%	129.384.000
26	Bạc chữ H Φ140 ×160 ×160	Cái	Việt Nam	20	2.440.000	48.800.000	8%	52.704.000
27	Bạc nối cần chính phụ Φ160×180×145	Cái	Việt Nam	10	2.530.000	25.300.000	8%	27.324.000
28	Bạc nối cần chính phụ Φ160×180×180	Cái	Việt Nam	10	2.530.000	25.300.000	8%	27.324.000
29	Bạc chân cần chính Φ160×180×160	Cái	Việt Nam	10	2.775.000	27.750.000	8%	29.970.000
30	Bạc supo chân cần Φ100×180×100	Cái	Việt Nam	10	1.950.000	19.500.000	8%	21.060.000
31	Bạc tai gầu Φ140×170 ×100	Cái	Việt Nam	10	1.950.000	19.500.000	8%	21.060.000
32	Ắc đầu cần Φ130×840	Cái	Việt Nam	15	8.865.000	132.975.000	8%	143.613.000
33	Ắc chữ H kín Φ115×670	Cái	Việt Nam	15	6.300.000	94.500.000	8%	102.060.000
34	Ắc chữ H trên Φ110×670	Cái	Việt Nam	15	5.675.000	85.125.000	8%	91.935.000
35	Bạc đầu cần Φ130×165	Cái	Việt Nam	15	3.479.000	52.185.000	8%	56.359.800
36	Ắc chân cần Φ140×380	Cái	Việt Nam	10	4.850.000	48.500.000	8%	52.380.000
37	Ắc chân xilanh nâng cần Φ130×280	Cái	Việt Nam	5	3.590.000	17.950.000	8%	19.386.000
38	Ắc nối cần chính phụ Φ140×840	Cái	Việt Nam	10	8.910.000	89.100.000	8%	96.228.000
39	Bạc chữ H Φ110×125×120	Cái	Việt Nam	10	1.560.000	15.600.000	8%	16.848.000
40	Bạc chữ H Φ115×130×125	Cái	Việt Nam	10	1.560.000	15.600.000	8%	16.848.000
41	Bạc nối cần Φ140×160×132	Cái	Việt Nam	10	2.470.000	24.700.000	8%	26.676.000
42	Bạc chân cần Φ140×160×140	Cái	Việt Nam	10	2.385.000	23.850.000	8%	25.758.000
43	Ắc đầu cần Φ100×640	Cái	Việt Nam	5	3.170.000	15.850.000	8%	17.118.000
44	Ắc chữ H Φ100×640	Cái	Việt Nam	5	2.610.000	13.050.000	8%	14.094.000
45	Ắc nối cần chính phụ Φ120×700	Cái	Việt Nam	5	5.800.000	29.000.000	8%	31.320.000
46	Ắc chân cần Φ120×1010	Cái	Việt Nam	5	8.475.000	42.375.000	8%	45.765.000
47	Ắc chân ty nâng cần Φ100× 230	Cái	Việt Nam	5	1.950.000	9.750.000	8%	10.530.000
48	Bạc đầu cần Φ100×130×100	Cái	Việt Nam	5	1.950.000	9.750.000	8%	10.530.000
49	Bạc chữ H Φ100×115×100	Cái	Việt Nam	5	1.270.000	6.350.000	8%	6.858.000
50	Bạc nối cần chính phụ Φ120×135×120	Cái	Việt Nam	5	1.950.000	9.750.000	8%	10.530.000
51	Bạc chân cần Φ120×130×160	Cái	Việt Nam	5	2.140.000	10.700.000	8%	11.556.000
52	Cây inox 304 (V)	Kg	Việt Nam	250	151.500	37.875.000	8%	40.905.000
53	Súng vắn bu lông 1/2 inch air impact Wrench	Cái	Trung Quốc	5	4.322.000	21.610.000	8%	23.338.800
54	Dây bơm lốp Φ10	Mét	Việt Nam	200	29.500	5.900.000	8%	6.372.000

55	Cáp cầu thép F12 xe cầu	Mét	Việt Nam	240	259.000	62.160.000	10%	68.376.000
56	Túyp khẩu bắn súng 55	Cái	Trung Quốc	10	1.183.000	11.830.000	8%	12.776.400
57	Súng vận bu lông chạy pin 21V-YMS : M500BL	Cái	Việt Nam	5	2.772.200	13.861.000	8%	14.969.880
58	Đồng hồ đo điện van năng	Cái	Việt Nam	5	4.594.000	22.970.000	8%	24.807.600
59	Bếp hàn Mic 1,2	Cái	Trung Quốc	300	89.000	26.700.000	8%	28.836.000
60	Chụp khí hàn Mic	Cái	Việt Nam	300	153.000	45.900.000	8%	49.572.000
61	Chở bơm nước đồng F34	Cái	Việt Nam	10	756.000	7.560.000	8%	8.164.800
62	Phao nước cơ F42	Cái	Việt Nam	5	2.583.000	12.915.000	8%	13.948.200
63	Khóa nước đồng F34	Chiếc	Việt Nam	10	783.000	7.830.000	8%	8.456.400
64	Cần Φ 115x175	Cái	Việt Nam	70	107.000	7.490.000	8%	8.089.200
65	Phốt chấn mở 130x150	Cái	Việt Nam	70	125.000	8.750.000	8%	9.450.000
66	Cần Φ 130x3+5	Cái	Việt Nam	70	217.500	15.225.000	8%	16.443.000
67	Chấn mở Φ115	Cái	Việt Nam	70	107.000	7.490.000	8%	8.089.200
68	Phốt chấn mở 115x142	Cái	Việt Nam	70	120.000	8.400.000	8%	9.072.000
69	Bulong M18x120 (10.9)	Cái	Việt Nam	100	43.500	4.350.000	8%	4.698.000
70	Hóa Chất Polymer anion (PAM)	kg	Trung Quốc	5500	85.000	467.500.000	8%	504.900.000
71	Hóa Chất Poly aluminium chloride (PAC)	kg	Trung Quốc	6000	12.500	75.000.000	8%	81.000.000
72	Bu lông M8L40 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	5.000	2.500.000	8%	2.700.000
73	Bu lông M30L420 (10.9)	Bộ	Việt Nam	50	350.000	17.500.000	8%	18.900.000
74	Bu lông M30L250 (10.9)	Bộ	Việt Nam	50	218.000	10.900.000	8%	11.772.000
75	Bu lông M27L380 (10.9)	Bộ	Việt Nam	50	250.000	12.500.000	8%	13.500.000
76	Bu lông M27L200 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	120.000	12.000.000	8%	12.960.000
77	Bu lông M27L100 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	60.000	6.000.000	8%	6.480.000
78	Bu lông M24L80 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	55.000	5.500.000	8%	5.940.000
79	Bu lông M24L100 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	54.000	5.400.000	8%	5.832.000
80	Bu lông M22L220 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	95.000	9.500.000	8%	10.260.000
81	Bu lông M22L120 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	48.000	4.800.000	8%	5.184.000
82	Bu lông M20L70 (10.9)	Bộ	Việt Nam	200	32.000	6.400.000	8%	6.912.000
83	Bu lông M20L150 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	50.000	5.000.000	8%	5.400.000
84	Bu lông M20L100 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	35.000	3.500.000	8%	3.780.000
85	Bu lông M18L90 (10.9)	Bộ	Việt Nam	200	34.000	6.800.000	8%	7.344.000
86	Bu lông M18L250 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	62.000	6.200.000	8%	6.696.000
87	Bu lông M18L150(10.9)	Bộ	Việt Nam	500	45.000	22.500.000	8%	24.300.000
88	Bu lông M18L120 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	40.000	20.000.000	8%	21.600.000
89	Bu lông M16L80 (10.9)	Bộ	Việt Nam	500	20.000	10.000.000	8%	10.800.000
90	Bu lông M16L50 (10.9)	Bộ	Việt Nam	500	34.000	17.000.000	8%	18.360.000
91	Bu lông M16L150 (10.9)	Bộ	Việt Nam	500	44.000	22.000.000	8%	23.760.000
92	Bu lông M16L120 (10.9)	Bộ	Việt Nam	300	36.000	10.800.000	8%	11.664.000
93	Bu lông M16L100 (10.9)	Bộ	Việt Nam	300	28.800	8.640.000	8%	9.331.200
94	Bu lông M14L80 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	15.000	7.500.000	8%	8.100.000
95	Bu lông M14L40 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	12.000	6.000.000	8%	6.480.000
96	Bu lông M14L250 (10.9)	Bộ	Việt Nam	100	75.000	7.500.000	8%	8.100.000
97	Bu lông M12L80 (8.8)	Bộ	Việt Nam	200	11.000	2.200.000	8%	2.376.000
98	Bu lông M12L50 (8.8)	Bộ	Việt Nam	400	12.000	4.800.000	8%	5.184.000
99	Bu lông M12L200 (10.9)	Bộ	Việt Nam	150	60.000	9.000.000	8%	9.720.000
100	Bu lông M12L120 (8.8)	Bộ	Việt Nam	300	20.000	6.000.000	8%	6.480.000
101	Bu lông M10x150 (8.8)	Bộ	Việt Nam	300	24.000	7.200.000	8%	7.776.000
102	Bu lông M10L80 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	13.980	6.990.000	8%	7.549.200
103	Bu lông M10L40 (8.8)	Bộ	Việt Nam	500	5.200	2.600.000	8%	2.808.000
104	Bu lông M10L100 (8.8)	Bộ	Việt Nam	100	20.000	2.000.000	8%	2.160.000
105	Bu lông cấy M20L120	Bộ	Việt Nam	50	80.000	4.000.000	8%	4.320.000
106	Bu lông cấy M16L60	Bộ	Việt Nam	300	31.000	9.300.000	8%	10.044.000
107	Bu lông M19L70	Bộ	Việt Nam	300	14.000	4.200.000	8%	4.536.000
108	Bulong M20x100	Bộ	Việt Nam	100	44.000	4.400.000	8%	4.752.000
109	Bulong M20x110	Bộ	Việt Nam	100	46.000	4.600.000	8%	4.968.000
110	Bulong M20x220	Bộ	Việt Nam	100	56.000	5.600.000	8%	6.048.000
111	Bulong M27x370	Bộ	Việt Nam	50	122.000	6.100.000	8%	6.588.000
112	Bu lông M24L80	Bộ	Việt Nam	200	50.000	10.000.000	8%	10.800.000
113	Bulong lục giác M60L50	Bộ	Việt Nam	100	40.000	4.000.000	8%	4.320.000
114	Bu lông các đăng M16	Bộ	Việt Nam	200	25.000	5.000.000	8%	5.400.000
115	Bu lông các đăng M14	Bộ	Việt Nam	200	17.000	3.400.000	8%	3.672.000
116	Quai nhê thường Φ30	Cái	Việt Nam	50	22.500	1.125.000	8%	1.215.000

117	Quai nhê thường Φ15	Cái	Việt Nam	50	10.500	525.000	8%	567.000
118	Quai nhê thường Φ10-12	Cái	Việt Nam	50	8.000	400.000	8%	432.000
119	Quai nhê thường Φ25	Cái	Việt Nam	50	12.500	625.000	8%	675.000
120	Quai nhê thường Φ40	Cái	Việt Nam	50	32.000	1.600.000	8%	1.728.000
121	Quai nhê thường Φ50	Cái	Việt Nam	50	38.000	1.900.000	8%	2.052.000
122	Quai nhê thường Φ55	Cái	Việt Nam	50	42.000	2.100.000	8%	2.268.000
123	Quai nhê thường Φ65	Cái	Việt Nam	50	44.000	2.200.000	8%	2.376.000
124	Quai nhê thường Φ80	Cái	Việt Nam	50	56.000	2.800.000	8%	3.024.000
125	Quai nhê thường Φ90	Cái	Việt Nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
126	Quai nhê thường Φ95	Cái	Việt Nam	50	62.000	3.100.000	8%	3.348.000
127	Quai nhê thường Φ85	Cái	Việt Nam	50	59.000	2.950.000	8%	3.186.000
128	Quai nhê inox Φ75	Cái	Việt Nam	50	52.000	2.600.000	8%	2.808.000
129	Quai nhê inox Φ60	Cái	Việt Nam	50	40.000	2.000.000	8%	2.160.000
130	Quai nhê inox Φ45	Cái	Việt Nam	50	36.000	1.800.000	8%	1.944.000
131	Quai nhê inox Φ35	Cái	Việt Nam	50	34.600	1.730.000	8%	1.868.400
132	Quai nhê inox Φ120	Cái	Việt Nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
133	Quai nhê inox Φ100	Cái	Việt Nam	50	55.000	2.750.000	8%	2.970.000
134	Quai nhê inox Ø110	Cái	Việt Nam	50	56.250	2.812.500	8%	3.037.500
135	Quai nhê inox Ø115	Cái	Việt Nam	50	58.600	2.930.000	8%	3.164.400
136	Quai nhê bán to 120	Cái	Việt Nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
137	Quai nhê bán to 100-160	Cái	Việt Nam	50	55.000	2.750.000	8%	2.970.000
138	Phốt Chấn khí thủy lực 85x100x9	Cái	Việt Nam	50	950.000	47.500.000	8%	51.300.000
139	Xềng + cán gỗ	Chiếc	Việt Nam	30	140.000	4.200.000	8%	4.536.000
140	Vú mỡ cong	Cái	Việt Nam	500	8.000	4.000.000	8%	4.320.000
141	Vú mỡ thẳng	Cái	Việt Nam	1000	8.000	8.000.000	8%	8.640.000
142	Vú mỡ chéch	Cái	Việt Nam	500	8.000	4.000.000	8%	4.320.000
143	Vòng bi 6305	Cái	Việt Nam	20	336.000	6.720.000	8%	7.257.600
144	Vòng bi,bạc đạn 6206	Cái	Việt Nam	20	264.000	5.280.000	8%	5.702.400
145	Vòi bơm mỡ	Cái	Việt Nam	150	55.000	8.250.000	8%	8.910.000
146	Thước dây L=30m	Cái	Trung Quốc	30	120.000	3.600.000	8%	3.888.000
147	Thước dây L=20m	Cái	Trung Quốc	30	100.000	3.000.000	8%	3.240.000
148	Thước cặp điện tử L300 Guaglu	Cái	Trung Quốc	5	2.288.000	11.440.000	8%	12.355.200
149	Ty ô nhựa Φ8	Mét	Việt Nam	200	25.000	5.000.000	8%	5.400.000
150	Ty ô nhựa Φ10	Mét	Việt Nam	200	40.000	8.000.000	8%	8.640.000
151	Ty ô nhựa trắng Φ8	Mét	Việt Nam	50	25.000	1.250.000	8%	1.350.000
152	Ty ô nhựa Φ6	Mét	Việt Nam	200	12.000	2.400.000	8%	2.592.000
153	Ty ô máy lạnh Φ22	Mét	Việt Nam	200	160.000	32.000.000	8%	34.560.000
154	Ty ô hơi Φ12	Mét	Việt Nam	100	40.000	4.000.000	8%	4.320.000
155	Ty ô cao su Φ27	Mét	Việt Nam	100	185.000	18.500.000	8%	19.980.000
156	Ty ô cao su Φ22	Mét	Việt Nam	100	170.000	17.000.000	8%	18.360.000
157	Ty ô cao su chịu áp lực Φ25	Mét	Việt Nam	50	250.000	12.500.000	8%	13.500.000
158	Túi nilon (màu đen loại dày 10 kg)	Kg	Việt Nam	1500	65.000	97.500.000	8%	105.300.000
159	Nước rửa giàn máy lạnh 400ml	Lọ	Trung Quốc	100	75.000	7.500.000	8%	8.100.000
160	Nước cất	lít	Việt Nam	2000	12.000	24.000.000	8%	25.920.000
161	Bia rom	Tờ	Việt Nam	30	120.000	3.600.000	8%	3.888.000
162	Bia a mi ăng 1mm	Tờ	Việt Nam	30	280.500	8.415.000	8%	9.088.200
163	Vòng bi,bạc đạn 6208.2RSCM	Vòng	Việt Nam	15	416.000	6.240.000	8%	6.739.200
164	Bec inox chỉnh góc phun 1mm	Cái	Việt Nam	300	98.000	29.400.000	8%	31.752.000
165	Bếp cắt	Cái	Trung Quốc	300	125.000	37.500.000	8%	40.500.000
166	Băng tan	Cuộn	Việt Nam	500	12.000	6.000.000	8%	6.480.000
167	Băng dính cách điện PVC	Cuộn	Việt Nam	1000	12.000	12.000.000	8%	12.960.000
168	Bóng đèn 24V-21W	Chiếc	Việt Nam	250	20.000	5.000.000	8%	5.400.000
169	Bóng đèn 24V-10W	Chiếc	Việt Nam	250	15.000	3.750.000	8%	4.050.000
170	Bóng đèn H3 - 24V	Chiếc	Trung Quốc	200	45.000	9.000.000	8%	9.720.000
171	Bóng đèn H4 - 24 V	Chiếc	Trung Quốc	200	65.000	13.000.000	8%	14.040.000
172	Bộ Đèn tuýp LED Rạng Đông M36(L) 1.2 m 120/40W	Chiếc	Việt Nam	50	240.000	12.000.000	8%	12.960.000
173	Bóng LED Rạng Đông Trụ TR100N1/30W	Chiếc	Việt Nam	50	210.000	10.500.000	8%	11.340.000
174	Bóng LED Rạng Đông Tròn A95N1/ 20W	Chiếc	Việt Nam	50	165.000	8.250.000	8%	8.910.000
175	Bóng đèn H7-24V	Chiếc	Việt Nam	200	80.000	16.000.000	8%	17.280.000
176	Bơm mỡ tay nhồi Yeti 900 CC	Chiếc	Trung Quốc	300	420.000	126.000.000	8%	136.080.000

177	Dây Cáp Nhôm TACHIKO vặn xoắn 4x16 AL/XLPE	Mét	Việt Nam	1500	63.000	94.500.000	10%	103.950.000
178	Cầu chì 10A -24V	Cái	Trung Quốc	500	7.000	3.500.000	8%	3.780.000
179	Cầu chì 20A-24V	Cái	Trung Quốc	500	7.000	3.500.000	8%	3.780.000
180	Cầu chì 15A-24V	Cái	Trung Quốc	500	7.000	3.500.000	8%	3.780.000
181	Dây cáp điện 3 pha 3Cx2.5+1Cx1.5	Mét	Việt Nam	50	82.000	4.100.000	8%	4.428.000
182	Dây cáp điện 3 pha Cxv 3x 16+1Cx10	Mét	Việt Nam	50	249.600	12.480.000	8%	13.478.400
183	Dây cáp điện 2 lõi Cadivi CXV-2x6	Mét	Việt Nam	50	81.600	4.080.000	8%	4.406.400
184	Dây Cáp CADISUN đen CXV/7S 2x4	Mét	Việt Nam	50	57.000	2.850.000	8%	3.078.000
185	Dây Cáp Điện Cadivi Cu/XLPE/PVC CXV-2x10	Mét	Việt Nam	50	93.500	4.675.000	8%	5.049.000
186	Cút nối nhanh Φ8	Cái	Việt Nam	300	16.200	4.860.000	8%	5.248.800
187	Cút nối nhanh Φ6	Cái	Việt Nam	300	10.800	3.240.000	8%	3.499.200
188	Cút nối nhanh Φ12	Cái	Việt Nam	300	20.000	6.000.000	8%	6.480.000
189	Cút nối nhanh Φ10	Cái	Việt Nam	300	20.000	6.000.000	8%	6.480.000
190	Công tắc điện	Chiếc	Việt Nam	50	45.000	2.250.000	8%	2.430.000
191	Đầu châu bơm mỡ	Chiếc	Việt Nam	200	75.000	15.000.000	8%	16.200.000
192	Đầu bọp bình ắc quy đồng	Chiếc	Việt Nam	200	27.000	5.400.000	8%	5.832.000
193	Đá mài Bavaria Cn 100.6.16	Viên	Việt Nam	300	30.000	9.000.000	8%	9.720.000
194	Đá cắt Cn 100.1.5.16	Viên	Việt Nam	300	22.000	6.600.000	8%	7.128.000
195	Đá cắt Cn 355.3.25,4	Viên	Việt Nam	300	65.000	19.500.000	8%	21.060.000
196	Dung môi pha sơn	Lít	Việt Nam	200	65.000	13.000.000	8%	14.040.000
197	Dây điện CADISUN đôi mềm VCTFK 2x4.0	Mét	Việt Nam	1000	46.000	46.000.000	8%	49.680.000
198	Dây điện CADISUN đôi mềm VCTFK 2x2.5	Mét	Việt Nam	1000	29.000	29.000.000	8%	31.320.000
199	Dây điện CADISUN đôi mềm VCTFK 2x1.5	Mét	Việt Nam	1000	22.000	22.000.000	8%	23.760.000
200	Dây điện CADISUN đơn mềm VCTFK 1x1.5	Mét	Việt Nam	1000	11.000	11.000.000	8%	11.880.000
201	Dây điện TAESUNG đôi mềm 2x6.0	Mét	Việt Nam	1000	99.000	99.000.000	8%	106.920.000
202	Dây hàn lõi thuốc HUYNDAI SF-71T 1.2mm	KG	Việt Nam	3000	63.000	189.000.000	8%	204.120.000
203	Que hàn Kim Tín KT421 D2.5	KG	Việt Nam	300	39.000	11.700.000	8%	12.636.000
204	Que hàn Kim Tín KT421 D3.2	KG	Việt Nam	500	39.000	19.500.000	8%	21.060.000
205	Que hàn Kim Tín KT421 D4.0	KG	Việt Nam	500	39.000	19.500.000	8%	21.060.000
206	Que hàn đồng loại tròn	KG	Việt Nam	20	638.000	12.760.000	8%	13.780.800
207	Que hàn Kiswel K-7018 D4.0	KG	Malaysia	500	80.200	40.100.000	8%	43.308.000
208	Đèn chiếu pha năng lượng 300W	Chiếc	Việt Nam	15	3.640.000	54.600.000	8%	58.968.000
209	Đèn pha LED 500w-TLCB	Chiếc	Việt Nam	10	4.200.000	42.000.000	8%	45.360.000
210	Đèn pin đội đầu	Chiếc	Việt Nam	200	270.000	54.000.000	8%	58.320.000
211	Bóng LED Rạng Đông Trụ TR140N1/50W	Chiếc	Việt Nam	50	241.000	12.050.000	8%	13.014.000
212	Đèn chiếu rọi ELC1026/100W- 100A	Chiếc	Việt Nam	30	1.200.000	36.000.000	8%	38.880.000
213	Đèn báo có còi 9V	Chiếc	Việt Nam	10	210.000	2.100.000	8%	2.268.000
214	Đinh vít bản tôn (4cm)	Túi	Việt Nam	20	120.000	2.400.000	8%	2.592.000
215	Đinh vít bản tôn (5cm)	Túi	Việt Nam	20	135.000	2.700.000	8%	2.916.000
216	Đinh vít bản tôn (6cm)	Túi	Việt Nam	20	145.000	2.900.000	8%	3.132.000
217	Đinh tán Φ8	cái	Việt Nam	50	2.500	125.000	8%	135.000
218	Ghệt lớp lớp	Chiếc	Việt Nam	70	85.000	5.950.000	8%	6.426.000
219	Dây Cáp Nhôm TACHIKO vặn xoắn 2x16 AL/XLPE	mét	Việt Nam	2000	35.000	70.000.000	10%	77.000.000
220	Dầu RP7	lọ	Việt Nam	500	75.000	37.500.000	8%	40.500.000
221	Dầu phanh DOT3	lọ	Việt Nam	200	70.000	14.000.000	8%	15.120.000
222	Chổi quét sơn (loại nhỏ)	Cái	Việt Nam	70	25.000	1.750.000	8%	1.890.000
223	Chổi đánh ri	Cái	Việt Nam	70	45.000	3.150.000	8%	3.402.000
224	Ga (gas cắt)	Kg	Việt nam	1500	50.000	75.000.000	8%	81.000.000
225	Keo 502 100ml	lọ	Việt nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
226	Giẻ lau	Kg	Việt nam	3000	17.000	51.000.000	8%	55.080.000
227	Búa tay 3 kg	Chiếc	Việt nam	10	180.000	1.800.000	8%	1.944.000
228	Búa tay 1 kg	Chiếc	Việt nam	10	88.000	880.000	8%	950.400
229	Kính hàn	Miếng	Việt nam	100	25.000	2.500.000	8%	2.700.000
230	Kẹp kéo cáp 4x16	Chiếc	Việt nam	150	57.000	8.550.000	8%	9.234.000
231	Cầu chì 30A-24 V	Chiếc	Trung Quốc	300	10.000	3.000.000	8%	3.240.000
232	Keo silicon A500	Tuýp	Việt nam	30	62.500	1.875.000	8%	2.025.000
233	Keo dán TP 50g	Tuýp	Việt nam	100	60.000	6.000.000	8%	6.480.000

234	Keo gắn gioăng	Tuýp	Trung Quốc	200	45.000	9.000.000	8%	9.720.000
235	Keo dán nhựa PC 50g	Tuýp	Việt nam	100	45.000	4.500.000	8%	4.860.000
236	Keo 2 thành phần	Bộ	Trung Quốc	200	70.000	14.000.000	8%	15.120.000
237	Khóa Việt Tiếp 10	Chiếc	Việt Nam	50	100.000	5.000.000	8%	5.400.000
238	Mô hàn sung	Chiếc	Việt Nam	50	200.000	10.000.000	8%	10.800.000
239	Giấy giáp thô	Tờ	Việt Nam	300	17.000	5.100.000	8%	5.508.000
240	Giấy giáp mịn	Tờ	Việt Nam	300	17.000	5.100.000	8%	5.508.000
241	Giắc cắm rơ le 5 chân	Chiếc	Việt Nam	150	46.000	6.900.000	8%	7.452.000
242	Giắc cắm cầu chì	Chiếc	Trung Quốc	150	45.000	6.750.000	8%	7.290.000
243	Đui đèn 24V	Chiếc	Việt Nam	50	30.000	1.500.000	8%	1.620.000
244	Đui điện E27	Chiếc	Việt Nam	50	25.000	1.250.000	8%	1.350.000
245	Dây cu roa máy phát 8540	Chiếc	Trung Quốc	15	130.000	1.950.000	8%	2.106.000
246	Dây cu roa máy phát A39	Chiếc	Việt Nam	15	70.000	1.050.000	8%	1.134.000
247	Dây cu roa động cơ 8610	Chiếc	Trung Quốc	15	165.000	2.475.000	8%	2.673.000
248	Dây cu roa 1365	Chiếc	Trung Quốc	15	610.000	9.150.000	8%	9.882.000
249	Dây cu roa CMF8540	Chiếc	Trung Quốc	5	130.000	650.000	8%	702.000
250	Dây Cấp Điện Cu/XLPE/PVC CXV-4×2.5	Mét	Việt Nam	50	59.500	2.975.000	8%	3.213.000
251	Dây ami ăng phi 14 (Dây tết mỡ)	Kg	Việt Nam	80	250.000	20.000.000	8%	21.600.000
252	Cửa sắt	Chiếc	Việt Nam	15	60.000	900.000	8%	972.000
253	Cút thép SCH40 DN300	Cái	Việt Nam	3	4.785.000	14.355.000	8%	15.503.400
254	Cút nối nhanh Φ4	Cái	Việt Nam	200	6.000	1.200.000	8%	1.296.000
255	Tuýp khâu 1/2 Φ17	Cái	Việt Nam	50	45.000	2.250.000	8%	2.430.000
256	Cổ xoay đơn Φ25	Cái	Trung Quốc	5	540.000	2.700.000	8%	2.916.000
257	Bút xông còi hơi 24V	Cái	Việt Nam	5	280.500	1.402.500	8%	1.514.700
258	Máy mài tay dùng pin	Cái	Việt Nam	5	4.100.000	20.500.000	8%	22.140.000
259	Rọ gang DN300	Cái	Việt Nam	5	6.200.000	31.000.000	8%	33.480.000
260	Rọ đồng MIHA ĐK32	Cái	Việt Nam	5	670.000	3.350.000	8%	3.618.000
261	Khóa + dây đai INOX	Bộ	Việt Nam	200	30.000	6.000.000	8%	6.480.000
262	Khóa cửa nắm tròn	Bộ	Việt Nam	5	305.000	1.525.000	8%	1.647.000
263	Ổ 2 chấu S68GU	Cái	Việt Nam	10	18.000	180.000	8%	194.400
264	Súng bơm xăng dầu AILE, model: 120L	Cái	Việt Nam	5	2.210.000	11.050.000	8%	11.934.000
265	Khởi động từ 3 pha MC32A/220V	Cái	Việt Nam	10	1.136.000	11.360.000	8%	12.268.800
266	Attomat chống dò và quá tải EBN 53C50A 30mA	Cái	Việt Nam	10	1.820.000	18.200.000	8%	19.656.000
267	Attomat chống dò và quá tải EBN 53C30A 30mA	Cái	Việt Nam	10	1.540.000	15.400.000	8%	16.632.000
268	Attomat chống rò điện 2 pha EBS 52 Fb 50A 30mA	Cái	Việt Nam	20	936.000	18.720.000	8%	20.217.600
269	Át tô mát chống rò điện và quá tải ABN 103C 100A 22kA	Cái	Việt Nam	10	1.405.000	14.050.000	8%	15.174.000
270	Bảng điện đôi	Cái	Việt Nam	15	243.000	3.645.000	8%	3.936.600
271	Kim điện	Chiếc	Việt Nam	20	95.000	1.900.000	8%	2.052.000
272	Miếng và sãm tech 13	Miếng	Trung Quốc	100	37.000	3.700.000	8%	3.996.000
273	Móc cột	Cái	Việt Nam	200	30.000	6.000.000	8%	6.480.000
274	Đai cột	Cái	Việt Nam	200	13.000	2.600.000	8%	2.808.000
275	Khóa đai	Cái	Việt Nam	200	13.000	2.600.000	8%	2.808.000
276	Bóng đèn CFL-4UT5 50W H8 E27	Cái	Việt Nam	10	210.000	2.100.000	8%	2.268.000
277	Chụp bóng đèn đường TKLV710029/30	Cái	Việt Nam	10	380.000	3.800.000	8%	4.104.000
278	Mặt bích sắt D315	Cái	Việt Nam	10	700.000	7.000.000	8%	7.560.000
279	Mặt bích HDPE D315-PN	Cái	Việt Nam	10	770.000	7.700.000	8%	8.316.000
280	Mang ranh máy khoan tay	Cái	Việt Nam	10	280.000	2.800.000	8%	3.024.000
281	Mang ranh 5-20	Cái	Việt Nam	10	750.000	7.500.000	8%	8.100.000
282	Mang ranh 3-16	Cái	Việt Nam	10	560.000	5.600.000	8%	6.048.000
283	Mã Lý Φ18	Cái	Việt Nam	50	55.000	2.750.000	8%	2.970.000
284	Mã Lý Φ34	Cái	Việt Nam	50	279.000	13.950.000	8%	15.066.000
285	Khớp nối nhôm Φ100	Cái	Việt Nam	50	355.000	17.750.000	10%	19.525.000
286	Hộp gioăng ty ô máy lạnh	Hộp	Việt Nam	10	320.000	3.200.000	8%	3.456.000
287	Hộp chứa át 8-12 át E4FC 8/12 LA	Cái	Việt Nam	5	425.000	2.125.000	8%	2.295.000
288	Ghíp nối nhôm Φ185	Cái	Việt Nam	100	72.000	7.200.000	10%	7.920.000
289	Đồng hồ so 0- 10mm/0.01 (2046A)	Cái	Việt Nam	5	1.010.000	5.050.000	8%	5.454.000
290	Lục giác Φ 6	Cái	Việt Nam	6	32.000	192.000	8%	207.360
291	Van cửa đồng VIWA 32Pn 10	Cái	Việt Nam	20	425.000	8.500.000	8%	9.180.000
292	Đầu cút ty ô máy lạnh Φ22	Cái	Việt Nam	300	45.000	13.500.000	8%	14.580.000
293	Đầu cút nhôm Φ185	Cái	Việt Nam	100	160.000	16.000.000	10%	17.600.000

294	Đầu cốt đồng nhôm Φ95	Cái	Việt Nam	100	90.000	9.000.000	10%	9.900.000
295	Đầu cốt đồng Φ70	Cái	Việt Nam	100	70.000	7.000.000	10%	7.700.000
296	Đầu cốt đồng Φ120	Cái	Việt Nam	100	120.000	12.000.000	10%	13.200.000
297	Măng sông HDPE Tiên Phong D63	Cái	Việt Nam	30	35.000	1.050.000	8%	1.134.000
298	Nối RN HDPE 32x1	Cái	Việt Nam	30	34.000	1.020.000	8%	1.101.600
299	Cút PVC Dismy D60	Cái	Việt Nam	30	45.000	1.350.000	8%	1.458.000
300	Cút PVC Dismy D90	Cái	Việt Nam	30	48.000	1.440.000	8%	1.555.200
301	Măng sông PVC Dismy D21	Cái	Việt Nam	30	32.000	960.000	8%	1.036.800
302	Măng sông PVC Dismy D60	Cái	Việt Nam	30	35.000	1.050.000	8%	1.134.000
303	Măng sông PVC Dismy D90	Cái	Việt Nam	30	39.600	1.188.000	8%	1.283.040
304	Van PVC Dismy D27 tay xanh dương	Cái	Việt Nam	30	31.200	936.000	8%	1.010.880
305	Van PVC Dismy D48 tay xanh dương	Cái	Việt Nam	30	88.400	2.652.000	8%	2.864.160
306	Ren ngoài PVC Dismy D21	Cái	Việt Nam	30	65.000	1.950.000	8%	2.106.000
307	Bóng LED Rạng Đông Tròn A95N1/ 20W.H (A/S trắng)	Cái	Việt Nam	30	193.700	5.811.000	8%	6.275.880
308	Tủ Điện E4FC 8/12LA	Cái	Việt Nam	10	360.000	3.600.000	8%	3.888.000
309	Ổng PVC Dismy D60C3	Mét	Việt Nam	30	45.000	1.350.000	8%	1.458.000
310	Ổng PVC Dismy D27C3	Mét	Việt Nam	30	22.000	660.000	8%	712.800
311	Ổng PVC Dismy D90C3	Mét	Việt Nam	30	81.200	2.436.000	8%	2.630.880
312	Ổng PVC Dismy D21C2	Mét	Việt Nam	30	12.000	360.000	8%	388.800
313	Ổng PE80 Tiên Phong 32 x2,0 PN8	Mét	Việt Nam	30	240.000	7.200.000	8%	7.776.000
314	Ren Trong PVC Dismy D27	Cái	Việt Nam	50	70.000	3.500.000	8%	3.780.000
315	Tăng đơ Φ12	Cái	Việt Nam	30	50.000	1.500.000	8%	1.620.000
316	Kẹp kéo dây 4x185	Cái	Việt Nam	200	75.000	15.000.000	8%	16.200.000
317	Đầu cốt đồng Φ185	Cái	Việt Nam	200	77.000	15.400.000	10%	16.940.000
318	Cút nối nhanh Φ8 3 chạc chữ T	Cái	Việt Nam	200	20.000	4.000.000	8%	4.320.000
319	Bom treo dây Φ185	Cái	Việt Nam	200	56.000	11.200.000	8%	12.096.000
320	Cút nối nhanh Φ6 3 chạc chữ T	Cái	Việt Nam	200	15.000	3.000.000	8%	3.240.000
321	Cóc kẹp kéo cáp Φ10	Cái	Việt Nam	100	14.000	1.400.000	8%	1.512.000
322	Máy mài xăm	Bộ	Trung quốc	5	700.000	3.500.000	8%	3.780.000
323	Tay tuýp 3/4	Cái	Trung quốc	20	520.000	10.400.000	8%	11.232.000
324	Bộ hơi D30	Bộ	Trung quốc	3	1.890.000	5.670.000	8%	6.123.600
325	Bạc biên D30	Bộ	Trung quốc	3	84.000	252.000	8%	272.160
326	Gioăng quy lát D30	Cái	Trung quốc	3	70.000	210.000	8%	226.800
327	Tổng bơm cao áp D30	Cái	Trung quốc	3	532.000	1.596.000	8%	1.723.680
328	Cụm kim D30	Cái	Trung quốc	3	476.000	1.428.000	8%	1.542.240
329	Bơm nhớt D30	Cái	Trung quốc	3	280.000	840.000	8%	907.200
330	Bộ hơi D32	Bộ	Trung quốc	3	2.030.000	6.090.000	8%	6.577.200
331	Bạc biên D32	Bộ	Trung quốc	3	83.000	249.000	8%	268.920
332	Gioăng Quy lát D32	Cái	Trung quốc	3	84.000	252.000	8%	272.160
333	Tổng bơm cao áp D32	Cái	Trung quốc	3	532.000	1.596.000	8%	1.723.680
334	Cụm kim D32	Cái	Trung quốc	3	476.000	1.428.000	8%	1.542.240
335	Bơm nhớt D32	Cái	Trung quốc	3	280.000	840.000	8%	907.200
336	Moto máy khoan	Cái	Trung quốc	3	391.000	1.173.000	8%	1.266.840
337	Dây nóng lạnh 2 đầu	Cái	Việt Nam	3	117.000	351.000	8%	379.080
338	Dây thùng D10	Kg	Việt Nam	200	32.500	6.500.000	8%	7.020.000
339	Long đen D10	Cái	Việt Nam	200	1.000	200.000	8%	216.000
340	Bản lề cửa	Bộ	Việt Nam	50	17.000	850.000	8%	918.000
341	Nờ sắt D12x10	Chiếc	Việt Nam	200	7.000	1.400.000	8%	1.512.000
342	Cụm gối đỡ trục cuộn bạt UCP206	Chiếc	Trung Quốc	10	156.000	1.560.000	8%	1.684.800
343	Ổng cao su chịu dầu Φ75	Mét	Việt Nam	30	1.397.000	41.910.000	8%	45.262.800
344	Ổng cao su chịu nhiệt Φ90	Mét	Việt Nam	30	1.400.000	42.000.000	8%	45.360.000
345	Ổng nhựa lõi thép Φ60	Mét	Việt Nam	30	98.000	2.940.000	8%	3.175.200
346	Ổng nhựa lõi thép Φ48	Mét	Việt Nam	30	70.000	2.100.000	8%	2.268.000
347	Ổng nhựa lõi thép Φ42	Mét	Việt Nam	30	68.800	2.064.000	8%	2.229.120
348	Ổng nhựa xoắn Φ30	Mét	Việt Nam	100	13.000	1.300.000	8%	1.404.000
349	Ổng nối đồng Φ95	Cái	Việt Nam	50	32.000	1.600.000	10%	1.760.000
350	Ổng nối nhôm Φ185	Cái	Việt Nam	50	68.200	3.410.000	10%	3.751.000
351	Ổng nối nhôm Φ95	Cái	Việt Nam	50	25.000	1.250.000	10%	1.375.000
352	Ổng sun Φ20	Cuộn	Việt Nam	20	180.000	3.600.000	8%	3.888.000
353	Ổng sun Φ40	Mét	Việt Nam	200	26.000	5.200.000	8%	5.616.000
354	Rơ le 5 chân	Cái	Việt Nam	200	89.000	17.800.000	8%	19.224.000
355	Dây curoa 8PK1365	Sợi	Trung quốc	10	675.000	6.750.000	8%	7.290.000

356	Dây curoa động cơ 9600	Sợi	Trung quốc	10	330.000	3.300.000	8%	3.564.000
357	Dây curoa máy lạnh 6430	Sợi	Trung quốc	10	95.000	950.000	8%	1.026.000
358	Dây curoa máy lạnh 8340	Sợi	Trung quốc	10	122.000	1.220.000	8%	1.317.600
359	Dây curoa máy lạnh 8350	Sợi	Trung quốc	10	130.000	1.300.000	8%	1.404.000
360	Dây curoa máy lạnh 8370	Sợi	Trung quốc	10	145.000	1.450.000	8%	1.566.000
361	Dây curoa máy phát 1290	Sợi	Trung quốc	10	85.000	850.000	8%	918.000
362	Dây curoa máy phát 1300	Sợi	Trung quốc	10	87.000	870.000	8%	939.600
363	Dây curoa máy phát 1310	Sợi	Trung quốc	10	98.000	980.000	8%	1.058.400
364	Dây curoa máy phát 6390	Sợi	Trung quốc	10	140.000	1.400.000	8%	1.512.000
365	Đồng hồ đo dầu Fillrite -Mỹ 901CL	chiếc	Mỹ	2	15.050.000	30.100.000	8%	32.508.000
366	Dây Thít 10cm	Túi	Việt Nam	30	35.000	1.050.000	8%	1.134.000
367	Dây Thít 20cm	Túi	Việt Nam	30	52.500	1.575.000	8%	1.701.000
368	Dây Thít 25cm	Túi	Việt Nam	30	55.000	1.650.000	8%	1.782.000
369	Dây Thít 30cm	Túi	Việt Nam	30	60.000	1.800.000	8%	1.944.000
370	Dây Thít 35cm	Túi	Việt Nam	30	70.000	2.100.000	8%	2.268.000
371	Sơn chống rỉ 3kg các màu	Kg	Việt Nam	300	135.000	40.500.000	8%	43.740.000
372	Nút ấn On /Off	Cái	Việt Nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
373	Ắt khối panasonic AT20A	Cái	Việt Nam	50	103.000	5.150.000	8%	5.562.000
374	Đèn lùi màu vàng	Cái	Việt Nam	30	165.000	4.950.000	8%	5.346.000
375	Đèn lùi màu trắng	Cái	Việt Nam	30	165.000	4.950.000	8%	5.346.000
376	Phích cắm lõi sứ 6000W - cắm PC6000/P6C	Cái	Việt Nam	100	31.200	3.120.000	8%	3.369.600
377	Ổ cắm đơn Panasonic wide -WEV1081- 7SW	Cái	Việt Nam	50	74.400	3.720.000	8%	4.017.600
378	Ổ cắm đơn Panasonic wide -WEV1181- 7SW	Cái	Việt Nam	50	127.800	6.390.000	8%	6.901.200
379	Van bi Inox DN 50	Cái	Việt Nam	20	690.000	13.800.000	8%	14.904.000
380	Van cánh cửa cao su thường DN 200	Cái	Việt Nam	3	5.700.000	17.100.000	8%	18.468.000
381	Ổng ren 2 đầu L = 500 -DN50	Cái	Việt Nam	10	360.000	3.600.000	8%	3.888.000
382	Asttomat Huyndai HGM800S 800A - 3F	Cái	Việt Nam	3	19.800.000	59.400.000	8%	64.152.000
383	Cáp điện 3x6+1x4 (Mét)	Mét	Việt Nam	50	195.000	9.750.000	8%	10.530.000
384	Cáp điện 3x4+1x2,5 (mét)	Mét	Việt Nam	50	136.500	6.825.000	8%	7.371.000
385	Cáp hàn 1x50	Mét	Việt Nam	50	325.000	16.250.000	8%	17.550.000
386	Súng xịt khô	Cái	Trung quốc	20	125.000	2.500.000	8%	2.700.000
387	Quai nhê phi 175	Cái	Việt Nam	50	75.000	3.750.000	8%	4.050.000
388	Quai nhê phi 180	Cái	Việt Nam	50	90.000	4.500.000	8%	4.860.000
389	Quai nhê phi 190	Cái	Việt Nam	50	100.000	5.000.000	8%	5.400.000
390	Bộ khâu 1/4 46 pcs sinomax	Bộ	Việt Nam	5	312.500	1.562.500	8%	1.687.500
391	Sên bơm 9	Cái	Việt Nam	2	6.880.000	13.760.000	8%	14.860.800
392	Mũi Khoan fi 14	Cái	Việt Nam	20	360.000	7.200.000	8%	7.776.000
393	Quạt sắt đen 200x200	Cái	Việt Nam	5	540.000	2.700.000	8%	2.916.000
394	Sơn hộp 0,8 kg	Lọ	Việt Nam	30	170.000	5.100.000	8%	5.508.000
395	Lọc gió MP	Cái	Việt Nam	10	325.000	3.250.000	8%	3.510.000
396	Đầu bơm áp lực Nk-3058	Cái	Việt Nam	3	3.050.000	9.150.000	8%	9.882.000
397	Tụ điện 2/220V	Cái	Việt Nam	10	62.500	625.000	8%	675.000
398	Tấm cao su chắn bùn 1m	Tấm	Việt Nam	5	340.000	1.700.000	8%	1.836.000
399	Ổng bơm vải bạt loại dày phi 100	Mét	Việt Nam	200	111.600	22.320.000	8%	24.105.600
400	Cờ lê phi 16	Cái	Việt Nam	20	275.000	5.500.000	8%	5.940.000
401	Cờ lê phi 12	Cái	Việt Nam	20	137.500	2.750.000	8%	2.970.000
402	Cờ lê phi 9	Cái	Việt Nam	20	100.000	2.000.000	8%	2.160.000
403	Cờ lê phi 17	Cái	Việt Nam	20	305.000	6.100.000	8%	6.588.000
404	Cờ lê phi 19	Cái	Việt Nam	20	325.000	6.500.000	8%	7.020.000
405	Cờ lê phi 24	Cái	Việt Nam	20	354.000	7.080.000	8%	7.646.400
406	Cờ lê phi 27	Cái	Việt Nam	20	365.000	7.300.000	8%	7.884.000
407	Bộ cờ lê Yeti 8-32mm	Bộ	Việt Nam	5	725.000	3.625.000	8%	3.915.000
408	Bộ cờ lê yeti 8-24mm	Bộ	Việt Nam	5	483.000	2.415.000	8%	2.608.200
409	Quạt TG tròn SVF40	Cái	Việt Nam	5	2.225.000	11.125.000	8%	12.015.000
410	Dây cáp điện vận xoắn nhôm 4x185	Mét	Việt Nam	1000	316.000	316.000.000	10%	347.600.000
411	Đầu nổ TQ 30 HP	Cái	Trung Quốc	2	27.770.000	55.540.000	8%	59.983.200
412	Cổ hút 30	Cái	Trung Quốc	3	575.000	1.725.000	8%	1.863.000
413	Cổ xả	Cái	Trung Quốc	3	500.000	1.500.000	8%	1.620.000
414	Nắp ca bô	Cái	Trung Quốc	3	550.000	1.650.000	8%	1.782.000
415	Liềm cắt cỏ	Cái	Việt Nam	3	75.000	225.000	8%	243.000
416	Dao chặt	Cái	Việt Nam	10	175.000	1.750.000	8%	1.890.000

417	Ông nhựa HDPE phi 90 (sun vàng)	Mét	Việt Nam	200	143.250	28.650.000	8%	30.942.000
418	Bộ củ đề máy nổ HP 30	Cái	Trung Quốc	2	2.625.000	5.250.000	8%	5.670.000
419	Dây súng bơm hơi loại 3m	Dây	Trung quốc	30	125.000	3.750.000	8%	4.050.000
420	Đồng hồ V500 Vuông	Cái	Việt Nam	5	250.000	1.250.000	8%	1.350.000
421	Đồng hồ A100/5 Vuông	Cái	Việt Nam	5	250.000	1.250.000	8%	1.350.000
422	Palang xích kéo tay (1000kg)	Bộ	Việt Nam	3	2.800.000	8.400.000	8%	9.072.000
423	Palang xích lác tay (1000 kg)	Bộ	Việt Nam	3	2.800.000	8.400.000	8%	9.072.000
424	Bộ Xích cầu 3,5m (7 -10 tấn)	Bộ	Việt Nam	3	3.276.000	9.828.000	8%	10.614.240
425	Dây cáp nhôm tachiko vắn xoắn 2x25 AL/XLPE (7 sợi)	Mét	Việt Nam	200	83.250	16.650.000	10%	18.315.000
426	Ông nhựa gân xoắn HDPE 25/32	Mét	Việt Nam	200	48.800	9.760.000	8%	10.540.800
427	Tủ điện ngoài trời 800x1000	Chiếc	Việt Nam	5	5.580.000	27.900.000	8%	30.132.000
428	Ông cao su chịu nhiệt lõi thép P75	Mét	Việt Nam	10	2.200.000	22.000.000	8%	23.760.000
429	Ông cao su lõi thép P25	Mét	Việt Nam	5	1.500.000	7.500.000	8%	8.100.000
430	Rơ le nhiệt LS 3 pha MC 32A/220V	Cái	Việt Nam	5	1.749.000	8.745.000	8%	9.444.600
431	Quạt treo tường	Cái	Việt Nam	5	978.000	4.890.000	8%	5.281.200
432	Tủ điện nổi 60x40x18	Cái	Việt Nam	10	1.157.000	11.570.000	8%	12.495.600
433	Van gạt đồng 1"/PN10	Cái	Việt Nam	10	220.000	2.200.000	8%	2.376.000
434	Van gạt đồng 1/4"	Cái	Việt Nam	10	70.000	700.000	8%	756.000
435	Ông nhựa lõi thép fi110	Mét	Việt Nam	30	425.000	12.750.000	8%	13.770.000
436	Tuýp bộ khẩu 46	Cái	Việt Nam	10	1.680.000	16.800.000	8%	18.144.000
437	Ông ren kẽm 1đầu P100x100	Cái	Việt Nam	10	336.000	3.360.000	8%	3.628.800
438	Khởi động từ LS 3 pha 220A	Cái	Việt Nam	10	1.749.000	17.490.000	8%	18.889.200
439	Khớp nối nhôm D150	Cái	Việt Nam	10	1.564.000	15.640.000	8%	16.891.200
440	Bánh xe 200 quay + đứng	Cái	Việt Nam	10	450.000	4.500.000	8%	4.860.000
441	Gioăng chi đen 3 ly	Mét	Việt Nam	50	50.000	2.500.000	8%	2.700.000
442	Thiếc hàn xanh	Cuộn	Việt Nam	10	140.000	1.400.000	8%	1.512.000
443	Cầu dao 60 A /2 pha đảo chiều	Chiếc	Việt Nam	5	360.000	1.800.000	8%	1.944.000
444	Phốt chấn mở 140x160x8	Chiếc	Việt Nam	50	175.000	8.750.000	8%	9.450.000
445	Bóng đèn tròn sợi đôi 100W	Chiếc	Việt Nam	30	45.000	1.350.000	8%	1.458.000
446	Cáp nhựa lõi thép phi 10	Mét	Việt Nam	30	40.000	1.200.000	8%	1.296.000
447	Bánh xe chiết chịu tải	Chiếc	Việt Nam	10	370.000	3.700.000	8%	3.996.000
448	Bánh xe quay khóa chịu tải	Chiếc	Việt Nam	10	440.000	4.400.000	8%	4.752.000
449	Bánh xe cao su phi 10	Chiếc	Việt Nam	10	120.000	1.200.000	8%	1.296.000
450	Bảng tải bàn 80cm	Mét	Việt Nam	10	340.000	3.400.000	8%	3.672.000
451	Ổ cắm điện đôi	Cái	Việt Nam	30	55.000	1.650.000	8%	1.782.000
452	Ổ điện 4 lõi sứ -6000W - 4P601	Cái	Việt Nam	30	96.000	2.880.000	8%	3.110.400
453	Bánh xe nâng tù	Bộ	Việt Nam	10	660.000	6.600.000	8%	7.128.000
454	Bánh xe 350 - 40	Cái	Việt Nam	10	375.000	3.750.000	8%	4.050.000
455	Bánh xe 250 - 4	Cái	Việt Nam	10	187.500	1.875.000	8%	2.025.000
456	Bánh xe quy 100	Cái	Việt Nam	10	187.500	1.875.000	8%	2.025.000
457	Bánh xe đứng 100	Cái	Việt Nam	10	187.500	1.875.000	8%	2.025.000
458	Cút nối ren 34 vuông	Cái	Việt Nam	30	52.500	1.575.000	8%	1.701.000
459	Máy khoan Bos	Bộ	Việt Nam	3	2.375.000	7.125.000	8%	7.695.000
460	Vòng bi đĩa NU 212	Vòng	Việt Nam	5	720.000	3.600.000	8%	3.888.000
461	Cáp cầu vải 1 tấn x 2m	Sợi	Việt Nam	5	180.000	900.000	8%	972.000
462	Cáp cầu vải 2 tấn x 3m	Sợi	Việt Nam	5	270.000	1.350.000	8%	1.458.000
463	Cáp cầu vải 5 tấn x 5m	Sợi	Việt Nam	5	780.000	3.900.000	8%	4.212.000
464	Khởi động từ LS MC 75A 380V	Cái	Việt Nam	5	2.728.000	13.640.000	8%	14.731.200
465	Attomat LS ABN 52c 50A 30Ka	Cái	Việt Nam	10	1.192.500	11.925.000	8%	12.879.000
466	Attomat LS chống rò điện quá tải EBN 203c 200 A 30mA	Cái	Việt Nam	5	6.948.000	34.740.000	8%	37.519.200
467	Tủ điện khởi động động cơ 30 MF-(tủ điện 30 MF/450V)	Cái	Việt Nam	5	250.000	1.250.000	8%	1.350.000
468	Tủ điện đôi 40x30x15	Cái	Việt Nam	10	720.000	7.200.000	8%	7.776.000
469	Tủ điện nổi 30x20x10	Cái	Việt Nam	10	360.000	3.600.000	8%	3.888.000
470	Bơm xe đạp	Cái	Việt Nam	5	200.000	1.000.000	8%	1.080.000
471	Át tomat LS 3 Pha chống rò điện EBN 103c 100A 30 mA	Cái	Việt Nam	5	3.312.500	16.562.500	8%	17.887.500
472	Dây cu roa 8540	Cái	Trung quốc	10	180.000	1.800.000	8%	1.944.000
473	Dây cu roa 8430	Cái	Trung quốc	15	160.000	2.400.000	8%	2.592.000
474	Dây curoa 6410	Cái	Trung quốc	15	160.000	2.400.000	8%	2.592.000
475	Dây curoa 6450	Cái	Trung quốc	15	120.000	1.800.000	8%	1.944.000
476	Dây curoa 6460	Cái	Trung quốc	15	140.000	2.100.000	8%	2.268.000

477	Bóng đèn led lá 150 W	Cái	Việt Nam	30	2.970.000	89.100.000	8%	96.228.000
478	Pin panasonic 9v loại vuông	Cái	Việt Nam	30	45.000	1.350.000	8%	1.458.000
479	Khóa nước đồng DN15	Cái	Việt Nam	20	150.000	3.000.000	8%	3.240.000
480	Khóa nước HDPE P32	Cái	Việt Nam	10	275.000	2.750.000	8%	2.970.000
481	Vòng bi 6203 (vòng)	Vòng	Việt Nam	30	160.000	4.800.000	8%	5.184.000
482	Thước mét loại 7m	Cái	Việt Nam	10	105.000	1.050.000	8%	1.134.000
483	Van inox phi 110	Mét	Việt Nam	5	4.320.000	21.600.000	8%	23.328.000
484	Đèn chiếu pha Rạng đồng DCP06L/100W, AS Trắng (1 cái / 1 thùng)	Cái	Việt Nam	25	1.462.000	36.550.000	8%	39.474.000
485	Đèn chiếu pha Rạng đồng D CP06L/200W, AS Trắng (1 cái / 1 thùng)	Cái	Việt Nam	25	3.262.000	81.550.000	8%	88.074.000
486	Đầu nỏ văng đi ga	Cái	Trung Quốc	10	120.000	1.200.000	8%	1.296.000
487	Bulong 20x150 ren suốt	Bộ	Việt Nam	500	64.875	32.437.500	8%	35.032.500
488	Bulong 18x150 ren suốt	Bộ	Việt Nam	500	48.750	24.375.000	8%	26.325.000
489	Bulong 16x120 ren suốt	Bộ	Việt Nam	500	31.875	15.937.500	8%	17.212.500
490	Bulong chịu lực 16x50	Bộ	Việt Nam	500	48.000	24.000.000	8%	25.920.000
491	Bulong chịu lực 16x60	Bộ	Việt Nam	500	60.000	30.000.000	8%	32.400.000
492	Rơ le 4 chân	Cái	Việt Nam	200	62.500	12.500.000	8%	13.500.000
493	Cút nối nhanh phi 12	Cái	Việt Nam	300	18.000	5.400.000	8%	5.832.000
494	Cút nối nhanh phi 4	Cái	Việt Nam	300	11.200	3.360.000	8%	3.628.800
495	Biến dòng TI	Cái	Việt Nam	5	225.000	1.125.000	8%	1.215.000
496	Tuýp khâu phi 14	Cái	Việt Nam	30	24.000	720.000	8%	777.600
497	Tuýp khâu phi 17	Cái	Việt Nam	30	42.000	1.260.000	8%	1.360.800
498	Tuýp khâu phi 19	Cái	Việt Nam	30	60.000	1.800.000	8%	1.944.000
499	Khởi động từ LS MT 95 -75 A	Cái	Việt Nam	10	1.650.000	16.500.000	8%	17.820.000
500	Chíp TG vàng	Cái	Trung Quốc	50	77.500	3.875.000	8%	4.185.000
501	Đệm TG	Cái	Trung Quốc	50	67.500	3.375.000	8%	3.645.000
502	Ốc chíp	Cái	Trung Quốc	50	57.500	2.875.000	8%	3.105.000
503	Chíp cắt	Cái	Trung Quốc	50	157.500	7.875.000	8%	8.505.000
504	Mũi khoan Phi 6	Cái	Việt Nam	25	88.000	2.200.000	8%	2.376.000
505	Mũi khoan Phi 8	Cái	Việt Nam	25	140.000	3.500.000	8%	3.780.000
506	Mũi khoan Phi 10	Cái	Việt Nam	25	240.000	6.000.000	8%	6.480.000
507	Mũi khoan Phi 12	Cái	Việt Nam	25	340.000	8.500.000	8%	9.180.000
508	Mũi khoan Phi 20	Cái	Việt Nam	25	520.000	13.000.000	8%	14.040.000
509	Mũi khoan Phi 24	Cái	Việt Nam	20	700.000	14.000.000	8%	15.120.000
510	Bulong Phi 8x150	Bộ	Việt Nam	500	20.000	10.000.000	8%	10.800.000
511	Thước cặp 300 MM	Chiếc	Việt Nam	5	1.400.000	7.000.000	8%	7.560.000
512	Bộ nối hơi 1/2 Phi 12	Chiếc	Việt Nam	20	405.000	8.100.000	8%	8.748.000
513	Bộ nối hơi 3/4 Phi 12	Chiếc	Việt Nam	20	1.100.000	22.000.000	8%	23.760.000
514	Cầu dao 100A 3 pha đảo chiều	Chiếc	Việt Nam	5	1.275.000	6.375.000	8%	6.885.000
515	Dây curoa 8600	Chiếc	Trung quốc	15	162.500	2.437.500	8%	2.632.500
516	Dây curoa 9620	Chiếc	Trung quốc	15	250.000	3.750.000	8%	4.050.000
517	Rơ le nhiệt LS MT-63 42(34-50)A	Cái	Việt Nam	5	920.000	4.600.000	8%	4.968.000
518	Attomat LS (Cầu dao điện tự động) LA63 NPC 10	Cái	Việt Nam	5	152.000	760.000	8%	820.800
519	Khởi động từ LS MC-50A 380V	Cái	Việt Nam	5	1.980.000	9.900.000	8%	10.692.000
520	Keo vá lốp	Lọ	Việt Nam	10	360.000	3.600.000	8%	3.888.000
521	Máng đi dây điện	Mét	Việt Nam	30	80.000	2.400.000	8%	2.592.000
522	Đế từ đồng hồ so	Cái	Việt Nam	5	540.000	2.700.000	8%	2.916.000
523	Chíp tiện TNMG 1604 R04 hướng trái (Tungaloy T16 TNMG160404L-S -T9215)	Cái	Việt Nam	50	150.000	7.500.000	8%	8.100.000
524	Chíp tiện TNMG 1604 R04 hướng phải (Tungaloy T16 TNMG160404R-S -T9215)	Cái	Việt Nam	50	150.000	7.500.000	8%	8.100.000
525	Chíp tiện TNMG 1604 R08 hướng phải (Tungaloy T16 TNMG160408R-S -T9215)	Cái	Việt Nam	50	150.000	7.500.000	8%	8.100.000
526	Cán dao tiện T16 25x25 hướng giữa (T16 Cán 25x25 Thăng (WTENN2525M16)	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000
527	Cán dao tiện T16 25x25 hướng phải (T16 Cán 25x25 Phải (WTJNR2525M16)	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000
528	Cán dao cắt 4mm (Cắt MGEHR2525-4)	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000

529	Cán dao móc lỗ T16 phi 20 (T16 Móc lỗ phi 20 góc 95độ (S20R- MTUNR16)	Cái	Việt Nam	10	250.000	2.500.000	8%	2.700.000
530	Đệm cán ngoài T16 (Đệm T16 (MT1603)	Cái	Việt Nam	50	30.000	1.500.000	8%	1.620.000
531	Vít 510 lắp cán lỗ T16 không đệm (Vít 2 mặt CTM510 (móc T16)	Cái	Việt Nam	50	30.000	1.500.000	8%	1.620.000
532	Cán dao cắt 3mm (Cắt MGEHR2525-3)	Cái	Việt Nam	10	250.000	2.500.000	8%	2.700.000
533	Xà beng	Cái	Việt Nam	10	260.000	2.600.000	8%	2.808.000
534	Công tắc cò mic	Cái	Việt Nam	50	70.000	3.500.000	8%	3.780.000
535	Cách điện cò mic	Cái	Việt Nam	50	35.000	1.750.000	8%	1.890.000
536	Đầu nối bếp hàn mic	Cái	Việt Nam	50	65.000	3.250.000	8%	3.510.000
537	Bánh xe tải dây hàn mic	Cái	Việt Nam	50	100.000	5.000.000	8%	5.400.000
538	Vòng bi 6300	Cái	Việt Nam	100	60.000	6.000.000	8%	6.480.000
539	Van điện từ rửa hàn mic	Cái	Việt Nam	50	450.000	22.500.000	8%	24.300.000
540	Dây ga , oxy	Mét	Việt Nam	500	45.000	22.500.000	8%	24.300.000
541	Mỏ cắt khí oxy ga loại vuông	Cái	Việt Nam	5	1.875.000	9.375.000	8%	10.125.000
542	Mỏ cắt khí oxy ga loại thẳng	Cái	Việt Nam	5	1.875.000	9.375.000	8%	10.125.000
543	Đồng hồ Actylen	Bộ	Việt Nam	10	405.000	4.050.000	8%	4.374.000
544	Đồng hồ oxy	Bộ	Việt Nam	10	405.000	4.050.000	8%	4.374.000
545	Đồng hồ ga	Bộ	Việt Nam	10	405.000	4.050.000	8%	4.374.000
546	Đầu kẹp dây hàn điện	Cái	Việt Nam	30	200.000	6.000.000	8%	6.480.000
547	Dây cò mic loại 3,5m	Dây	Việt Nam	10	2.150.000	21.500.000	8%	23.220.000
548	Dây cò mic loại 5,5m	Dây	Việt Nam	10	2.875.000	28.750.000	8%	31.050.000
549	Ruột gà dây hàn mic 3,5	Mét	Việt Nam	30	100.000	3.000.000	8%	3.240.000
550	Ruột gà dây hàn mic 5,5	Mét	Việt Nam	30	112.500	3.375.000	8%	3.645.000
551	Đá mài giáp đánh bóng phi 100	Viên	Việt Nam	50	24.000	1.200.000	8%	1.296.000
552	Bộ góc lưỡi gầu máy xúc Volvo 3400x450 kèm bulong	Bộ	Việt Nam	2	27.080.000	54.160.000	8%	58.492.800
553	Bu lông 24x90 (10.9)	Bộ	Việt Nam	10	110.000	1.100.000	8%	1.188.000
554	Ông nước HDPE phi 40	Mét	Việt Nam	100	45.000	4.500.000	8%	4.860.000
555	Máy ép cốt thủy lực dùng pin EZS-400	Bộ	Việt Nam	2	15.640.000	31.280.000	8%	33.782.400
556	Bulong lưỡi gầu M20x80x2.5	Bộ	Việt Nam	100	159.000	15.900.000	8%	17.172.000
557	Bán lẻ thùng xe 100x100x15	Bộ	Việt Nam	50	50.000	2.500.000	8%	2.700.000
558	Bơm tăng áp GRS12-8.5-Z	Cái	Việt Nam	5	1.975.000	9.875.000	8%	10.665.000
559	Quạt TG tròn SVF50	Cái	Việt Nam	5	3.030.000	15.150.000	8%	16.362.000
560	Ông ren phi 76x70mm	Cái	Việt Nam	10	150.000	1.500.000	8%	1.620.000
561	Đồng hồ C02	Cái	Việt Nam	10	1.200.000	12.000.000	8%	12.960.000
562	Cáp điện CV 1x240	Mét	Việt Nam	10	1.380.000	13.800.000	8%	14.904.000
563	Phao điện Nagaki	Cái	Việt Nam	10	330.000	3.300.000	8%	3.564.000
564	Ông PE DISMY 100 40x2.4 PN 10	Mét	Việt Nam	30	66.000	1.980.000	8%	2.138.400
565	Miếng vá sẫm 115x115	Cái	Việt Nam	100	63.000	6.300.000	8%	6.804.000
566	Cáp hàn 1x35	Mét	Việt Nam	50	159.500	7.975.000	8%	8.613.000
567	Rọ gang DN-300	Cái	Việt Nam	3	6.200.000	18.600.000	8%	20.088.000
568	Tụ điện 24V-220W	Cái	Việt Nam	5	1.400.000	7.000.000	8%	7.560.000
569	Lưỡi cưa cắt gỗ phi 100	Cái	Việt Nam	10	150.000	1.500.000	8%	1.620.000
570	Lưỡi cưa cắt gỗ phi 125	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000
571	Đầu cốt đồng Φ185	Cái	Việt Nam	100	65.000	6.500.000	10%	7.150.000
572	Van cửa đồng VIWA 32Pn 10	Cái	Việt Nam	50	425.000	21.250.000	10%	23.375.000
573	Cần 140x5x250	Cái	Việt Nam	50	302.000	15.100.000	8%	16.308.000
574	Cần 140x3x250	Cái	Việt Nam	50	278.000	13.900.000	8%	15.012.000
575	Cần 115x3x220	Cái	Việt Nam	50	220.000	11.000.000	8%	11.880.000
576	Cần 115x5x220	Cái	Việt Nam	50	217.000	10.850.000	8%	11.718.000
577	Máy siết bu lông dùng pin (19mm/bl)(40v max) - TW001GM201	Cái	Việt Nam	2	33.048.000	66.096.000	8%	71.383.680
578	Máy siết bu lông dùng pin (12.7MML)(18V)-DTW700RTJ	Cái	Trung Quốc	2	21.519.000	43.038.000	8%	46.481.040
579	Máy bắt vít dùng pin (BL)(18V) Model DTD173RTJ	Cái	Trung Quốc	2	18.920.000	37.840.000	8%	40.867.200
580	Máy mài góc dùng pin (100mm)(18v) Model: DGA408RTJ1	Cái	Trung Quốc	2	18.420.000	36.840.000	8%	39.787.200
581	Lam 450mm	Cái	Trung Quốc	5	914.000	4.570.000	8%	4.935.600
582	Lưỡi cưa xích hiệu SUNIL 91FOP	Sợi	Trung Quốc	5	540.000	2.700.000	8%	2.916.000
583	Máy bơm Ebara DWO300/380V	Cái	Ý	1	33.000.000	33.000.000	8%	35.640.000
584	Đồng hồ vạn năng Kyoritsu 1110S	Cái	Thái Lan	3	4.578.000	13.734.000	8%	14.832.720

585	Cầu giao hộp đảo chiều 3 pa 3 cực 200A 660V	Hộp	Việt Nam	3	4.557.000	13.671.000	8%	14.764.680
586	Ổng zem kẽm phi 60	Ổng	Việt Nam	5	160.000	800.000	8%	864.000
587	Phốt chấn mở 160x180	Cái	Việt Nam	5	600.000	3.000.000	8%	3.240.000
588	Cầu chì sứ	Cái	Việt Nam	5	300.000	1.500.000	8%	1.620.000
589	Vỏ cầu chì	Cái	Việt Nam	5	180.000	900.000	8%	972.000
590	Vòng bi 6006	Cái	Việt Nam	5	300.000	1.500.000	8%	1.620.000
591	Kim kyoritsu 2002Pa	Cái	Thái Lan	3	7.386.000	22.158.000	8%	23.930.640
592	Nhựa mika trong 6mm 1.22x3m	Mét	Việt Nam	20	1.500.000	30.000.000	8%	32.400.000
593	Phần đá cơ khí	Hộp	Việt Nam	20	250.000	5.000.000	8%	5.400.000
594	Đồng hồ C02 36V	Cái	Trung Quốc	5	780.000	3.900.000	8%	4.212.000
595	Đầu cốt đồng 4	Cái	Việt Nam	400	9.000	3.600.000	10%	3.960.000
596	Đầu cốt đồng 6	Cái	Việt Nam	400	11.000	4.400.000	10%	4.840.000
597	Đầu cốt đồng 10	Cái	Việt Nam	400	12.000	4.800.000	10%	5.280.000
598	Đầu cốt đồng 16	Cái	Việt Nam	400	14.500	5.800.000	10%	6.380.000
599	Mũi khoan thép 4-32 loại đẹp	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000
600	Lọc dầu hộp số (4120004492)	Cái	Trung Quốc	10	2.600.000	26.000.000	8%	28.080.000
601	Lõi lọc tay chang thủy lực 4120001954001	Cái	Trung Quốc	10	1.400.000	14.000.000	8%	15.120.000
602	Lọc thủy lực	Cái	Trung Quốc	5	3.400.000	17.000.000	8%	18.360.000
603	Nhựa bakelite dạng tấm 1000x2000x15mm (Tấm phíp 1000x2000x15mm)	Tấm	Việt Nam	3	9.720.000	29.160.000	8%	31.492.800
604	Đui sứ E40	Cái	Việt Nam	30	120.000	3.600.000	8%	3.888.000
605	Vòng bi 6202	Vòng	Việt Nam	30	160.000	4.800.000	8%	5.184.000
606	Cây trúc 4m	Cây	Việt Nam	60	100.000	6.000.000	8%	6.480.000
607	Buly phi 4v	Cái	Việt Nam	20	105.000	2.100.000	8%	2.268.000
608	Phốt lò xo xịn 32x52x8	Cái	Việt Nam	15	240.000	3.600.000	8%	3.888.000
609	Bulong 30x250 kèm long đen	Bộ	Việt Nam	50	400.000	20.000.000	8%	21.600.000
610	Vít bản tôn 6cm	túi	Việt Nam	20	260.000	5.200.000	8%	5.616.000
611	Bóng đui sợi đốt 300 E40	Cái	Việt Nam	20	144.000	2.880.000	8%	3.110.400
612	Khởi động từ LS 9A -220V	Cái	Việt Nam	5	760.000	3.800.000	8%	4.104.000
613	Đầu cốt đồng 2,5	cái	Việt Nam	400	7.000	2.800.000	10%	3.080.000
614	A xít tôn pha sơn	lít	Việt Nam	100	80.000	8.000.000	8%	8.640.000
615	Khẩu 3/4 -24	Cái	Việt Nam	30	220.000	6.600.000	8%	7.128.000
616	Khẩu 3/4 -27	Cái	Việt Nam	30	220.000	6.600.000	8%	7.128.000
617	Khẩu 3/4 -32	Cái	Việt Nam	30	240.000	7.200.000	8%	7.776.000
618	Ổng nhựa HDPE phi 63	Mét	Việt Nam	300	112.000	33.600.000	8%	36.288.000
619	Van khóa đồng phi 63	Cái	Việt Nam	10	735.000	7.350.000	8%	7.938.000
620	Cút nối ren ngoài nhựa HDPE phi 63	Cái	Việt Nam	30	106.000	3.180.000	8%	3.434.400
621	Phao cơ chống tràn phi 60 (DN 50)	Cái	Việt Nam	5	2.230.000	11.150.000	8%	12.042.000
622	Cút nối thẳng nhựa HDPE phi 63	Cái	Việt Nam	30	150.000	4.500.000	8%	4.860.000
623	Phốt 32x52x8	Cái	Việt Nam	20	400.000	8.000.000	8%	8.640.000
624	Dây tết mở phi 18cm	Kg	Việt Nam	200	270.000	54.000.000	8%	58.320.000
625	Hộp chụp attomat nhựa	Cái	Việt Nam	30	35.000	1.050.000	8%	1.134.000
626	Giấy ráp cuộn	Cuộn	Việt Nam	5	425.000	2.125.000	8%	2.295.000
627	Bộ tay bơm hơi thẳng kèm đồng hồ	Bộ	Việt Nam	5	335.000	1.675.000	8%	1.809.000
628	Nở sắt phi 12	Bộ	Việt Nam	100	18.000	1.800.000	8%	1.944.000
629	Vít sắt phi 6	Cái	Việt Nam	300	15.000	4.500.000	8%	4.860.000
630	Vít nở nhựa phi 6	Cái	Việt Nam	300	6.000	1.800.000	8%	1.944.000
631	Mặt nạ hàn mic điện tử	Cái	Việt Nam	10	475.000	4.750.000	8%	5.130.000
632	Kim hàn ting nhôm màu xanh 2,4mm	Cái	Trung Quốc	50	70.000	3.500.000	8%	3.780.000
633	Kim hàn ting inox màu đỏ 2,4mm	Cái	Trung Quốc	50	70.000	3.500.000	8%	3.780.000
634	Kẹp kim mô hafting WP-26	Cái	Trung Quốc	50	16.000	800.000	8%	864.000
635	Chụp kẹp kim mô WP-26 2,4mm	Cái	Trung Quốc	50	24.000	1.200.000	8%	1.296.000
636	Chụp sứ số 6 mô WP-26	Cái	Trung Quốc	50	22.000	1.100.000	8%	1.188.000
637	Chụp sứ số 4 mô WP-26	Cái	Trung Quốc	50	22.000	1.100.000	8%	1.188.000
638	Que hàn bù ting inox ER308L 1,6mm	Kg	Việt Nam	20	325.000	6.500.000	8%	7.020.000
639	Dây điện cao su mềm 2x10	Mét	Việt Nam	50	186.000	9.300.000	8%	10.044.000
640	Ghíp nối điện phi 25	Cái	Việt Nam	50	45.000	2.250.000	8%	2.430.000
641	Đầu cốt đồng phi 1,5	Cái	Việt Nam	400	7.000	2.800.000	10%	3.080.000
642	Tô vít 4 cạnh	Cái	Việt Nam	50	51.000	2.550.000	8%	2.754.000
643	Tô vít 2 cạnh	Cái	Việt Nam	50	51.000	2.550.000	8%	2.754.000
644	Đầu cốt đồng phi 2,5	Cái	Việt Nam	400	7.000	2.800.000	10%	3.080.000
645	Đầu cốt đồng phi 70	Cái	Việt Nam	400	45.000	18.000.000	10%	19.800.000

646	Tô vít cách điện 1000V	Cái	Việt Nam	10	105.000	1.050.000	8%	1.134.000
647	Kim kẹp ắc quy loại to	Cái	Việt Nam	30	80.000	2.400.000	8%	2.592.000
648	Ổng cao su vải mềm phi 27 loại dày	Mét	Việt Nam	200	45.000	9.000.000	8%	9.720.000
649	Đồng hồ nạp ga	Bộ	Việt Nam	3	2.400.000	7.200.000	8%	7.776.000
650	Máy hút nén	Cái	Việt Nam	3	4.350.000	13.050.000	8%	14.094.000
651	Đầu nạp ga xanh	Cái	Việt Nam	3	390.000	1.170.000	8%	1.263.600
652	Bộ máy mài hơi và đá mài 16 chi tiết Air Die Grinder Kit 16pc	Bộ	Việt Nam	3	1.352.000	4.056.000	8%	4.380.480
653	Van đồng 1 chiều phi 76 (D65)	Cái	Việt Nam	3	1.616.000	4.848.000	8%	5.235.840
654	Ổng ren kẽm 1 đầu phi 76 (D65)	Cái	Việt Nam	15	135.000	2.025.000	8%	2.187.000
655	Bulong lục giác 8x80	Bộ	Việt Nam	20	30.000	600.000	8%	648.000
656	Vòng bi 6204	Vòng	Việt Nam	5	180.000	900.000	8%	972.000
657	Phễu nghiêng	Cái	Việt Nam	10	240.000	2.400.000	8%	2.592.000
658	Phễu tròn	Cái	Việt Nam	10	340.000	3.400.000	8%	3.672.000
659	Xô inox 15 lít	Cái	Việt Nam	15	390.000	5.850.000	8%	6.318.000
660	Dây curoa 6400	Sợi	Trung Quốc	10	160.000	1.600.000	8%	1.728.000
661	Chổi sơn nhựa loại to	Cái	Việt Nam	50	48.000	2.400.000	8%	2.592.000
662	Dây ruroa 8560	Sợi	Trung Quốc	10	180.000	1.800.000	8%	1.944.000
663	Dây ruroa 6460	Sợi	Trung Quốc	10	140.000	1.400.000	8%	1.512.000
664	Bulong M16x90	Bộ	Việt Nam	400	38.000	15.200.000	8%	16.416.000
665	Rơ le điện máy nén khí	Cái	Việt Nam	5	270.000	1.350.000	8%	1.458.000
666	Bulong ren xuất 20x160	Bộ	Việt Nam	400	45.000	18.000.000	8%	19.440.000
667	Công tắc cắt mát	Cái	Việt Nam	30	160.000	4.800.000	8%	5.184.000
668	Vòi nhựa 1/2	Cái	Việt Nam	20	45.000	900.000	8%	972.000
669	Bulong M16x80	Bộ	Việt Nam	500	17.000	8.500.000	8%	9.180.000
670	Ổ cắm điện 3 lỗ	Cái	Việt Nam	30	90.000	2.700.000	8%	2.916.000
671	Thước livo	Cái	Việt Nam	10	135.000	1.350.000	8%	1.458.000
672	Bulong M27x300	Bộ	Việt Nam	100	210.000	21.000.000	8%	22.680.000
673	Cút nối nhanh máy hàn phi 75-90	Cái	Việt Nam	30	160.000	4.800.000	8%	5.184.000
674	Attomat 20A	Cái	Việt Nam	30	180.000	5.400.000	8%	5.832.000
675	Attomat panasonic 30 A	Cái	Việt Nam	30	230.000	6.900.000	8%	7.452.000
676	Má phanh xúc lật	Cái	Trung Quốc	50	540.000	27.000.000	8%	29.160.000
677	Dây cáp lên kính	Mét	Việt Nam	50	16.000	800.000	8%	864.000
678	Bulong M10x50	Bộ	Việt Nam	500	8.000	4.000.000	8%	4.320.000
679	Bulong M20x250 kèm ống suốt	Bộ	Việt Nam	20	62.000	1.240.000	8%	1.339.200
680	Phốt 90x120x12	Cái	Việt Nam	10	110.000	1.100.000	8%	1.188.000
681	Ghen điện vuông 14x16	Cây	Việt Nam	20	45.000	900.000	8%	972.000
682	Kẹp kéo dây L6	Cái	Việt Nam	50	60.000	3.000.000	8%	3.240.000
683	Ghíp đầu dây L6	Cái	Việt Nam	50	45.000	2.250.000	8%	2.430.000
684	Công tắc đèn xe oto loại 4 chân	Cái	Việt Nam	30	90.000	2.700.000	8%	2.916.000
685	Bộ tay quay dầu	Bộ	Việt Nam	5	460.000	2.300.000	8%	2.484.000
686	Bulong M14x120	Bộ	Việt Nam	400	48.000	19.200.000	8%	20.736.000
687	Bulong M16x70	Bộ	Việt Nam	200	15.000	3.000.000	8%	3.240.000
688	Van đồng MBV tay gạt phi 34	Cái	Việt Nam	10	500.000	5.000.000	10%	5.500.000
689	Đầu ren 1 đầu phi 34 đồng	Cái	Việt Nam	10	100.000	1.000.000	8%	1.080.000
690	Keo vá xăm	Lọ	Trung Quốc	10	560.000	5.600.000	8%	6.048.000
Tổng cộng giá trị trước thuế						9.084.209.500		
Tổng cộng giá trị sau thuế								9.825.499.660

(Bảng chữ: Chín tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng ./.)